TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/DS-ST
Ngày: 19/01/2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Nhã.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lại Thị Đắc.

2. Bà Nguyễn Thanh Vân.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công Khi vụ án thụ lý số 246/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2020/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 219/2020/QĐST – DS ngày 28/12/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đàm Nhiêu Q

Địa chỉ: 31 Đường VT, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Ngọc Tr; Địa chỉ: 26D ADV, Phường MS, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền - Văn bản ủy quyền ngày 09/7/2020.

2. Bị đơn: Ông Khưu Bảo Kh

Địa chỉ: 240 LT5, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người làm chứng: Ông Châu C

Địa chỉ: 815/9B NT, Phường MB, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nguyên đơn ông Đàm Nhiêu Q có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Ngọc Tr trình bày:

Ngày 06/7/2018, ông Khưu Bảo Kh đã ký với ông Đàm Nhiêu Q hợp đồng vay tiền tại Văn phòng công chứng Đầm Sen có số công chứng 00020983, quyển số 07 TP/CC-SCC/HĐGD để vay số tiền 800.000.000 đồng, thời hạn vay là 24 tháng, lãi suất vay thỏa

thuận bằng lời nói là 1%/tháng. Thực hiện hợp đồng, ông Q đã giao cho ông Kh số tiền 800.000.000 đồng với sự chứng kiến của ông Châu C tại nhà ông Q. Tuy nhiên sau khi nhận số tiền vay, ông Kh đã không trả lãi, hết thời hạn vay cũng không trả vốn và cố tình trốn tránh ông Q. Tại tòa hôm nay nguyên đơn yêu cầu ông Kh trả cho nguyên đơn số nợ vốn gốc đã vay là 800.000.000 đồng và lãi suất được tính theo qui định pháp luật, thanh toán trọn một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án ông Châu C trình bày:

Ông C xác nhận ông có chứng kiến việc ông Q và ông Kh ký kết hợp đồng vay tiền tại văn phòng công chứng Đầm Sen, sau đó ông có đi cùng ông Q về nhà ông Q và chứng kiến việc ông Q giao cho ông Kh số tiền 800.000.000 đồng. Hai bên giao nhận tiền với nhau không có lập biên bản giao nhận. Do ông và ông Q là bạn bè của nhau nên ông Q mời ông đi chứng kiến việc vay tiền và giao nhận tiền. Ông cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình

Đối với bị đơn Khưu Bảo Kh: Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án và đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Kh đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng ông Kh không đến, do đó không có lời khai của đương sự tại tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự. Về phần nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quá trình tố tụng:

Xét đơn khởi kiện của ông Đàm Nhiêu Q thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản; do bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, nên theo qui định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét bị đơn là ông Khưu Bảo Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 207, Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, Thẩm phán tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công Khi chứng cứ mà không tiến hành hòa giải.

Xét bị đơn là ông Khưu Bảo Kh đã được Tòa án triệu tập tham dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà ông Kh vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét ông Đàm Nhiêu Q và bà Triệu Ngọc B là vợ chồng, căn cứ Giấy công nhận kết hôn số 537 ngày 02/6/1983, tuy nhiên bà B đã xác định số tiền 800.000.000 đồng cho vay là nguồn tiền riêng của ông Q và bà đề nghị không đưa bà vào tham gia tố tụng trong vụ án này căn cứ vào bản tường trình và cam kết ngày 09/12/2020. Do đó Tòa án không đưa bà Triệu Ngọc B vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về các yêu cầu của đương sự:

[2.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, để làm rõ việc vay tiền, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn nhưng bị đơn không đến Tòa để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ việc theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc

[2.2] Xét Hợp đồng vay tiền tại Văn phòng công chứng Đầm Sen có số công chứng 00020983, quyển số 07 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/7/2018 do hai bên xác lập hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên cho vay ông Q đã giao đủ số tiền 800.000.000 đồng cho ông Kh dưới sự chứng kiến của ông Châu C. Do đó hợp đồng vay đã được xác lập đúng theo qui định pháp luật tại các Điều 116,117,118, 119, 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về phần nợ vốn: Thời hạn vay được qui định trong hợp đồng là 24 tháng, nguyên đơn trình bày cho đến nay đã quá thời hạn vay là ngày 06/7/2020 nhưng ông Kh vẫn chưa trả số nợ vốn gốc. Do đó, ông Q yêu cầu ông Kh phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ vốn gốc đã vay 800.000.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Q.

Về phần nợ lãi: Nguyên đơn trình bày hai bên thỏa thuận bằng lời nói là lãi suất 1%/tháng nhưng từ khi ký kết hợp đồng và giao tiền là ngày 06/7/2018 cho đến nay ông Kh chưa thanh toán số tiền lãi này. Nguyên đơn yêu cầu ông Kh trả tiền nợ lãi được tính theo qui định pháp luật. Tuy nhiên, nguyên đơn không có chứng cứ chứng minh về việc thỏa thuận lãi suất và có yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử xét thấy đây là trường hợp có thỏa thuận về việc trả lãi nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất.

Căn cứ Điều 357, Khoản 2 Điều 468, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì lãi suất từ ngày 06/7/2018 đến thời điểm xét xử ngày 19/01/2021 được tính theo mức 10%/năm. Tiền nợ lãi được tính cụ thể như sau:

800.000.000 đồng x 10%/năm x 2 năm 6 tháng 13 ngày = 202.888.889 đồng.

Tổng cộng số tiền vốn và lãi tính đến thời điểm xét xử là:

800.000.000 đồng + 202.888.889 đồng = 1.002.888.889 đồng.

[2.3] Ông Kh phải chịu án phí sơ thẩm trên số tiền thanh toán cho ông Q; Ông Q không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 207, 208, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 280, 116, 117, 118, 119, 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Khưu Bảo Kh phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đàm Nhiêu Q số tiền là 1.002.888.889 đồng (Một tỷ không trăm lẻ hai triệu tám trăm tám mươi tám ngàn

tám trăm tám mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 800.000.000 đồng và tiền lãi là 202.888.889 đồng theo Hợp đồng vay tiền tại Văn phòng công chứng Đầm Sen có số công chứng 00020983, quyển số 07 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/7/2018. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Khưu Bảo Kh phải chịu là 42.086.667 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm tám mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trả lại cho ông Đàm Nhiêu Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.880.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0044185 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Nhã